TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KS** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 30 tháng 07 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Thái Nhi;

Ông Trần Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Đ**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 02/10/1987 tại huyện YT, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã MT, huyện YT, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H và bà Võ Thị N; Có vợ: Nguyễn Thị V và có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/04/2024 đến ngày 28/04/2024 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH Vận Tải TM & DV TKT; địa chỉ: Phường HD, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Anh K – Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt. Ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trương Bá L – Chức vụ: Cán bộ quản lý; sinh năm 1978; nơi cư trú: Khối Xuân Trung, phường HD, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lý Trung K; sinh năm 1989; trú tại: Bản T, xã NC, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/4/2024, Nguyễn Đình Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 35H-008.77 kéo theo rơ móoc 35R-012.60 đi từ huyện Đô Lương lên xã NC, huyện KS rồi xuất cảnh sang Lào để chở quặng. Ngày 14/4/2024, sau khi lấy được quặng, Nguyễn Đình Đ điều khiển xe ô tô quay về Việt Nam. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Đình Đ dừng xe tại tỉnh Xiêng Khoảng (Lào) để nghỉ ngơi, tại đây Nguyễn Đình Đ gặp một người đàn ông Quốc tịch Lào không quen biết rồi trao đổi với người này để mua pháo nhằm mục đích đem về sử dụng. Nguyễn Đình Đ đưa số tiền 1.000.000 đồng cho người đàn ông kia để mua pháo, người đàn ông cầm tiền một lúc sau quay lại đưa cho Nguyễn Đình Đ 04 khối hình hộp chữ nhật, được bọc bới giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài. Sau khi mua được số pháo trên, Nguyễn Đình Đ cất dấu vào hộp điện của ca bin xe rồi điều khiển xe về Việt Nam theo hướng Cửa khẩu quốc tế NC.

Đến khoảng 10 giờ ngày 19/4/2024, tại khu vực bản T, xã NC, huyện KS, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đồn Biên phòng CKQT NC phối hợp với Chi cục Hải quan CKQT NC và Công an huyện KS phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình Đ đang có hành vi cất giấu 04 khối hình hộp chữ nhật, được bọc bới giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài. Tổ công tác đã thu giữ tang vật nói trên và tạm giữ 01 phương tiện liên quan là chiếc xe ô tô đầu kéo BKS: 35H-008.77 kéo theo rơ móoc 35R-01260.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 19/04/2024 đã xác định: 04 khối hình hộp chữ nhật (nghi là pháo) thu giữ của Nguyễn Đình Đ có tổng khối lượng 6,4 kilogam (Sáu phẩy tư kilogam).

Tại kết luận giám định số 314/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 24/04/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: "Mẫu vật gửi giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ".

Cáo trạng số 23/CT-VKS-KS ngày 05/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Đình Đ về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ mức phạt tiền là hình phạt chính từ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) đến 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng); Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và quyết định nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Vận Tải TM&DV TKT đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Đ đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức xử phạt nhẹ nhất để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến tuy nhiên người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có đơn xin xét xử vắng mặt và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến đã có đủ lời khai trong quá trình điều tra, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/4/2024, tại khu vực bản T, xã NC, huyện KS, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đồn Biên phòng CKQT NC phối hợp với Chi cục Hải quan CKQT NC và Công an huyện KS phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình Đ đang có hành vi tàng trữ 6,4kg (Sáu phẩy bốn kilogam) pháo nổ nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với một số hàng hóa cấm nói chung và hàng hóa cấm là pháo nổ nói riêng. Làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn do đó cần xử lý nghiêm hành vi của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành tốt sự triệu tập của các cơ quan tố tụng, bị cáo có công việc và thu nhập ổn định và cũng là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo có khả năng chấp hành hình phạt bằng hình phạt chính là phạt tiền, nên cần phạt bị cáo mức phạt tiền phù hợp để bị cáo nhận ra lỗi lầm của bản thân đã gây ra cũng đủ để răn đe và giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Vận Tải TM&DV TKT không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ hàng cấm là pháo nổ nhằm mục đích để sử dụng mà không có ý thức thu lợi bất chính nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 03 khối hình hộp chữ nhật có khối lượng 4,8kg cùng vỏ bao bì niêm phong ban đầu được niêm phong vào một thùng caton màu xanh, được dán kín miệng thùng, trên miệng thùng caton có dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Nguyễn Đình Đ, đóng dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện KS, tỉnh Nghệ An, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện KS. Đây là vật chứng cấm lưu hành, tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS: 35H – 008.77 và Rơ moóc BKS: 35R – 01260 mà Nguyễn Đình Đ cất dấu pháo, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của Công ty TNHH Vận Tải TM&DV TKT, địa chỉ: Phường HD, thành phố V, tỉnh Nghệ An, quá trình Nguyễn Đình Đ cất giấu pháo trên xe phía Công ty không biết nên ngày 09/5/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông Trương Bá L (người được Công ty ủy quyền), nay không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người đàn ông đã bán pháo cho Nguyễn Đình Đ cơ quan điều tra chưa xác định được lý lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[10] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Đình Đ 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng) về tội "Tàng trữ hàng cấm".

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Giao Công an huyện KS tiêu hủy vật chứng gồm: 03 khối hình hộp chữ nhật có khối lượng 4,8kg cùng vỏ bao bì niêm phong ban đầu được niêm phong vào một thùng caton màu xanh, được dán kín miệng thùng, trên miệng thùng caton có dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Nguyễn Đình Đ, đóng dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện KS, tỉnh Nghệ An hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện KS. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện KS.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/7/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc